TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CƯ JÚT** **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2021/HSST
Ngày: 02/7/2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CƯ JÚT, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lộc Thị Vinh.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị Thơm và ông Nguyễn Ngọc Tấn.

- *Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà:* Ông Dương Chí Công – Thẩm tra viên Tòa án.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút tham gia phiên toà:* Ông Nông Quốc Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 7 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 26/2021/HSST ngày 14 tháng 5 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2021/HSST-QĐ ngày 16 tháng 6 năm 2021 và quyết định hoãn phiên tòa số 39/2021/HSST-QĐ ngày 28 tháng 6 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Cư Jút đối với các bị cáo:

1. **Lê Văn M,** tên gọi khác (Cối), sinh năm 1993; Nơi cư trú: Thôn T, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Nông; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 8/12. Con ông Nguyễn Thành L (đã chết) và con bà Lê Thị T, sinh năm 1962; Có vợ là Nguyễn Thị L, sinh năm 1996; có 01 con sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: Tại Bản án số 39/2011/HSST ngày 20/9/2011 Tòa án nhân dân huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông xử phạt bị cáo Lê Văn M 05 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" đã chấp hành xong hình phạt và nghĩa vụ án phí, hiện đã được xóa án tích. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/01/2021 chuyển tạm giam từ ngày 27/01/2021 đến nay tại nhà tạm giữ Công an huyện Cư Jút. Có mặt tại phiên tòa.

2. **Trương Đình K,** sinh năm 2001; Nơi cư trú: Thôn B, xã B1, thị xã B2, tỉnh Đắk Lắk; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12. Con ông Trường Đình Q, sinh năm 1975 và con bà Trương Thị Kim H, sinh năm 1980; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/01/2021 chuyển tạm giam từ ngày 27/01/2021 đến nay tại nhà tạm giữ Công an huyện Cư Jút. Có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Lê Văn M: Ông Phạm Quang L và ông Y – Trợ giúp viên pháp lý – Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Đắk Nông. (Ông L có mặt, ông Y có đơn xin xét xử vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Thế A, sinh năm 1994

(Địa chỉ: Thôn 4, xã N, huyện C, tỉnh Đắk Nông) – vắng mặt.

Người làm chứng: Anh Vi Văn T, sinh ngày 02/10/2001 (Địa chỉ: Thôn T, xã E, huyện C, tỉnh Đăk Nông).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ ngày 16/01/2021, Lê Văn M đi xe Buýt từ nhà ở thôn T, xã E, huyện Cư Jut, tỉnh Đăk Nông đến khu vực đường Nguyễn Viết Xuân, thành phố B, tỉnh Đăk Lăk tìm mua ma túy về sử dụng và bán kiếm lời, tại đây M mua của một nam thanh niên không rõ lai lịch một gói ma túy với số tiền 800.000đ (tám trăm ngàn đồng). Sau khi mua được ma túy M bắt xe Buýt về nhà, khi về đến nhà M lấy gói ma túy mua được ra lấy một ít sử dụng cho bản thân, số ma túy còn lại M gói cất giấu trong lỗ (hốc) chiếc loa nghe nhạc để trên giường mục đích ai mua sẽ bán kiếm lời. Sau khi sử dụng ma túy xong M để bộ dụng cụ sử dụng ma túy trên giường, bên trong ống thủy tinh (nỏ) vẫn còn lại một ít ma túy rồi đi tắm. Lúc này có Trương Đình K là bạn của M cũng là người nghiện ma túy đi chơi Game về (K ở với M), thấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy M để trên giường bên trong còn một ít ma túy nên đã tự ý sử dụng nhưng vẫn chưa hết, sau đó có Vi Văn T bạn ở cùng xã với M đến chơi cũng thấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy M để trên giường bên trong vẫn một ít ma túy nên tự ý sử dụng hết.

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 18/01/2021 Nguyễn Thế A, sinh năm: 1994, trú tại: thôn 4, xã N, huyện C, tỉnh Đăk Nông nhắn tin cho M qua tài khoản Messenger trên Facebook hỏi mua 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) ma túy thì được M đồng ý và hẹn Thế A đến nhà lấy ma túy, trong lúc đợi Thế A đến, M lấy số ma túy cất dấu trong loa nghe nhạc ra lấy một phần bỏ vào ống nhựa màu hồng, lúc này có K ở nhà và nhìn thấy, K biết đó là ma túy M lấy ra để bán cho Nguyễn Thế A, số ma túy còn lại M tiếp tục cất giấu trong loa nghe nhạc để bán kiếm lời khi có người hỏi mua. Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày Thế A đến trước cổng nhà M gọi nên M đưa số ma túy trên cho K bảo K đưa ra cho Thế A và lấy số tiền 300.000 đồng. K đồng ý và cầm số ma túy đưa ra cổng cho Thế A và được Thế A đưa lại số tiền 300.000 đồng vào đưa cho M. Sau khi mua được ma túy Thế A đưa về nhà một mình sử dụng hết. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày Lê Văn M và Trương Đình K bị lực lượng Công an huyện Cư Jut phát hiện bắt quả tang thu giữ 01 gói bên ngoài bọc giấy ni lông trong suốt (loại gói giấy ni lông Ziper) nghi là ma túy.

Về thu giữ vật chứng:

+ Thu giữ khi bắt quả tang: 01 (một) gói bên ngoài bọc giấy nilon trong suốt (loại gói giấy nilon Zipper có mép vuốt màu trắng được hàn kín) bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng, gói này được thu giữ tại hộc hình tròn của loa máy vi tính để trên bàn gỗ trong phòng ngủ của nhà ở Lê Văn M, được niêm phong trong một phong bì thư có chữ ký xác nhận của Vi Văn T, Lê Văn H, Đinh Công L, Trương Đình K, Lê Văn M và đóng dấu tròn màu đỏ của Công an xã E, huyện C, tỉnh Đăk Nông; 02 (hai) tờ tiền mệnh giá 50.000đ; 01 (một) tờ tiền mệnh giá 200.000đ thu giữ

trên người Lê Văn M được niêm phong trong một phong bì thư có chữ ký xác nhận của Vi Văn T, Lê Văn H, Trương Đình K, Lê Văn M và đóng dấu tròn màu đỏ của Công an xã E, huyện Cư Jut, tỉnh Đăk Nông.

+ Thu giữ khi khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lê Văn M: 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 chai nhựa cao 13cm, nắp màu đen có gắn ống thủy tinh (nỏ) và ống hút bằng nhựa màu đen; 02 bật lửa ga (một cái màu đỏ, một cái màu tím); 02 kéo bằng kim loại (một cái dài 17cm, một cái dài 10cm); 02 ống nhựa màu hồng; 01 ống nhựa màu trắng; 01 ống nhựa màu cam có một đầu hàn kín, một đầu hở cắt chéo.

Tại bản Kết luận giám định số 12/KLMT-PC09 ngày 25/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đăk Nông kết luận: *Tinh thể màu trắng gửi giám định là chất ma túy, loại ma túy Methamphetamine, có khối lượng 0,2910 gam*.

Tại bản Cáo trạng số 27/CTr-VKS ngày 14/5/2021, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút đã truy tố các bị cáo Lê Văn M, Trương Đình K về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự (BLHS).

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo Lê Văn M, Trương Đình K về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 251 của BLHS và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX):

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo: Lê Văn M từ 03 (ba) năm đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (ngày 18/01/2021).

Xử phạt bị cáo: Trương Đình K từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03(ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (ngày 18/01/2021).

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, 47 BLHS, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị HĐXX:

+ *Tịch thu tiêu hủy:* 0,2450gam ma túy sau giám định (được đựng trong một gói Zipper chỉ đỏ có kích thước (4x6)cm, gói Zipper trên và gói nilon đựng mẫu gửi giám định vào một bì thư có kích thước (11x17)cm, mặt trước bì thư có ký hiệu 12/PC09 và ghi mẫu hoàn trả; mặt sau bì thư được gián kín, có chữa ký giáp lai của giám định viên, trợ lý giám đinh, đại diện Công an huyện Cư Jut và đóng dấu giáp lai của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đăk Nông); 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 chai nhựa cao 13cm, nắp màu đen có gắn ống thủy tinh (nỏ), ống hút bằng nhựa màu đen; 02 bật lửa ga (một cái màu đỏ, một cái màu tím); 02 ống nhựa màu hồng một đầu hàn kín, một đầu hở, mỗi ống dài 03cm; 01 ống nhựa màu trắng; 01 ống nhựa màu cam có một đầu hàn kín, một đầu hở cắt chéo; 02 kéo bằng kim loại (một cái dài 17cm, một cái dài 10cm); 01 ống nhựa màu hồng một đầu hàn kín, một đầu hở, dài 2,6cm.

+ *Tịch thu sung ngân sách nhà nước* Số tiền 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) do phạm tội mà có; 01 điện thoại di động I Phone màu bạc đã qua sử dụng.

Tại phiên tòa các bị cáo Lê Văn M, Trươnng Đình K thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố, thành khẩn khai báo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình;

Trợ giúp viên pháp lý, ông Phạm Quang L trình bày quan điểm bào chữa cho bị cáo Lê Văn M: Đề nghị HĐXX xem xét đến điều kiện, hoàn cảnh nhân thân của bị cáo, bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, bị cáo thuộc diện hộ nghèo, bị cáo hiện đã ly hôn vợ và hiện đang sống chung cùng với mẹ và em gái hiện đều đang chạy thận nhân tạo nên hoàn cảnh gia đình rất khó khăn; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, mặt khác bị cáo nghiện ma túy và không có tài sản gì để thực hiện nghĩa vụ về tài sản do đó đề nghị HĐXX xem xét không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và áp dụng mức hình phạt thấp của khung hình phạt là 02 năm tù để bị cáo có cơ hội chấp hành án và sớm trở về chăm sóc mẹ và em gái và đề nghị xem xét miễn toàn bộ án phí hình sự đối với bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]Về chứng cứ xác định bị cáo có tội: Căn cứ vào lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra cũng như phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Do đó, hoàn toàn có đủ căn cứ để kết luận: Ngày 16/01/2021 Lê Văn M mua 800.000đ (tám trăm ngàn đồng) ma túy của một nam thanh niên không rõ nhân thân lai lịch tại thành phố B, tỉnh Đăk Lăk mục đích sử dụng cá nhân và bán kiếm lời. Sau khi mua được ma túy Lê Văn M, Trương Đình K, Vi Văn T sử dụng một ít, đến khoảng 13 giờ 30 phút ngày 18/01/2021 Lê Văn M nhờ Trương Đình K bán cho Nguyễn Thế A 300.000 đồng, số ma túy còn lại M cất giấu trong loa nghe nhạc tại nhà ở của mình tại thôn T, xã E, huyện C, tỉnh Đăk Nông với mục đích tiếp tục bán cho các đối tượng khác để kiếm lời thì đến 14 giờ cùng ngày thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cư Jut phát hiện bắt quả tang thu giữ 0,2910 gam ma túy, loại Methamphetamine và các công cụ, phương tiện có liên quan.

Hành vi của các bị cáo Lê Văn M, Trương Đình K đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự (BLHS).

Tại khoản 1 Điều 251 của BLHS quy định:

"1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

……..."

Việc Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Jút, tỉnh Đắk Nông truy tố các bị cáo về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"* quy định tại khoản 1 Điều 251 của BLHS là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự trị an tại địa phương; các bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ ma túy là hiểm họa cho bản thân, gia đình và xã hội; là một trong những nguyên nhân chủ yếu làm phát sinh các loại tội phạm, tệ nạn xã hội và các hệ lụy khác; xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma tuý. Tuy nhiên, xuất phát từ lối sống chơi bời, buông thả, muốn có tiền tiêu xài một cách dễ dàng, nhanh chóng nhưng lại lười lao động mà các bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi; do đó, cần phải áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo, cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để các bị cáo có thời gian suy nghĩ về hành vi sai trái của bản thân, cũng như đảm bảo được tính răn đe, phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

Trong vụ án này các bị cáo phạm tội với vai trò đồng phạm giản đơn. Lê Văn M là người nhờ Trương Đình K mang ma túy bán cho Nguyễn Thế A và trực tiếp hưởng lợi từ số tiền bán ma túy cho Nguyễn Thế A; mặt khác bị cáo có nhân thân xấu, từng bị kết án về tội "Trộm cắp tài sản" nhưng vẫn không lấy đó làm bài học để sống tốt hơn và vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội khác; Do đó tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo M là nguy hiểm hơn so với bị cáo K. Do đó đối với bị cáo M cần phải áp dụng một mức hình phạt nghiêm khắc hơn so với bị cáo K.

[4] Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

[5] Về các tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Lê Văn M, Trương Đình K đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do đó bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS.

[6] Hình phạt bổ sung: Các bị cáo đều có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, không có tài sản để bảo đảo nghĩa vụ về tài sản nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[7] Những vấn đề khác:

Đối với nam thanh niên bán ma túy cho Lê Văn M tại thành phố B, tỉnh Đăk Lăk do chưa xác định được nhân thân lai lịch. vì vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyên Cư Jut tiếp tục điều tra xác minh để xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với hành vi mua ma túy về sử dụng của Nguyễn Thế A, do số ma túy mua được Thế A đã sử dụng hết nên không có cơ sở xử lý hình sự, vì vậy Công an huyện Cư Jut ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy là có căn cứ, nên không tiếp tục đề cập xử lý.

[8] *Về vật chứng của vụ án:*

Cần tịch thu tiêu hủy: 0,2450 gam ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định được niêm phong trong một phong bì thư có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Quang V và đóng dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đăk Nông; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 chai nhựa cao 13cm, nắp màu đen có gắn ống thủy tinh (nỏ), ống hút bằng nhựa màu đen; 02 bật lửa ga (một cái màu đỏ, một cái màu tím); 02 ống nhựa màu hồng một đầu hàn kín, một đầu hở, mỗi ống dài 03cm; 01 ống nhựa màu trắng có một đầu hàn kín, một đầu hở được cắt chéo; 01 ống nhựa màu cam có một đầu hàn kín, một đầu hở cắt chéo; 02 kéo bằng kim loại (một cái dài 17cm, một cái dài 10cm); 01 ống nhựa màu hồng một đầu hàn kín, một đầu hở, dài 2,6cm.

+ *Tịch thu sung ngân sách nhà nước* Số tiền 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) do phạm tội mà có; 01 điện thoại di động IPhone vỏ ngoài màu bạc đã qua sử dụng là phương tiện liêc lạc do Lê Văn M sử dụng liên lạc để mua bán ma túy với Nguyễn Thế A.

[9] *Về án phí:* Bị cáo K phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Bị cáo M thuộc diện hộ nghèo nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Lê Văn M, Trương Đình K phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*.

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

- Xử phạt bị cáo: Lê Văn M 03(ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (ngày 18/01/2021).

- Xử phạt bị cáo: Trương Đình K 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (ngày 18/01/2021).

2. Vấn đề khác: Không tiếp tục xử lý đối với hành vi sử dụng ma túy của Nguyễn Thế A.

3. Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 46; Điều 47 BLHS; Điều 106 của BLTTHS tuyên:

+ *Tịch thu tiêu hủy:* 0,2450 gam ma túy loại Methamphetamine còn lại sau giám định được niêm phong trong một phong bì thư có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Quang Vinh và đóng dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đăk Nông; 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 chai nhựa cao 13cm, nắp màu đen có gắn ống thủy tinh (nỏ), ống hút bằng nhựa màu đen; 02 bật lửa ga (một cái màu đỏ, một cái màu tím); 02 ống nhựa màu hồng một đầu hàn kín, một đầu hở, mỗi ống dài 03cm; 01 ống nhựa màu trắng có một đầu hàn kín, một đầu hở được cắt chéo; 01 ống nhựa màu cam có một đầu hàn kín, một đầu hở cắt chéo; 02 kéo bằng

kim loại (một cái dài 17cm, một cái dài 10cm); 01 ống nhựa màu hồng một đầu hàn kín, một đầu hở, dài 2,6cm.

+ *Tịch thu sung ngân sách nhà nước* Số tiền 300.000đ (ba trăm ngàn đồng); 01 điện thoại di động IPhone vỏ ngoài màu bạc đã qua sử dụng.

(Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18/5/2020 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Cư Jút và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cư Jút).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Điều 12, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Lê Văn M được miễn án phí hình sự sơ thẩm; Buộc bị cáo Trương Đình K phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

5. *Về quyền kháng cáo:* Các Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án phần liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông.
- Phòng PV06; PC10 CA tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Cư Jút;
- CA huyện Cư Jút;
- Chi cục THADS huyện Cư Jút;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ; VP; BP-THAHS.

Lộc Thị Vinh

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lộc Thị Vinh